**IU STARTUP DEMO DAY 2020**

Cuộc thi ***“Khởi nghiệp & Đổi mới - IU Startup Demo Day 2020”*** là cuộc thi do Trường Đại học Quốc Tế (ĐHQT) – Đại học Quốc Gia TP.HCM, giao cho Trung tâm Đổi mới Sáng tạo và Chuyển giao Công nghệ (CITT) tổ chức thực hiện, với mục đích giúp cho các đối tượng tham gia kích thích tinh thần sáng tạo, tư duy năng động và có cơ hội trải nghiệm để đúc kết kinh nghiệm, kiến thức về kinh doanh.

***IU Startup Demo Day 2020*** đang tìm kiếm những dự án khởi nghiệp có tiềm năng để hỗ trợ phát triển sản phẩm cũng như được đề cử tham gia các cuộc thi khởi nghiệp uy tín trong và ngoài nước, các vòng gọi vốn, tìm kiếm nhà đầu tư…

**\* Thông tin liên hệ:**

*Trung tâm Đổi mới Sáng tạo và Chuyển giao Công nghệ (CITT) trường ĐHQT*

*- Phòng O2.303 (cơ sở Thủ Đức)*

*- Fanpage Trung tâm:* [*https://www.facebook.com/IUInnovationAndStartups/*](https://www.facebook.com/IUInnovationAndStartups/)

*- Email:* [*citt@hcmiu.edu.vn*](mailto:citt@hcmiu.edu.vn) *- SĐT: 028 372 44270 – ext: 3949*

**---------------------------------------------------**

**\*\*\* HƯỚNG DẪN NỘP BÀI THAM DỰ:**

Bước 1: Hoàn thành Mẫu trình bày dự án bên dưới (bằng tiếng Việt).

Bước 2: Gửi bài trình bày dưới tên “**IU.SDD2020 – *[tên nhóm]***”, theo định dạng (.doc) và (.pdf), kèm hình ảnh sản phẩm (nếu có) đến email [citt@hcmiu.edu.vn](mailto:citt@hcmiu.edu.vn). *(Vui lòng sử dụng email của trưởng nhóm khi nộp bài để thuận tiện trong việc quản lý và tổng hợp).*

Trân trọng./.

**MẪU TRÌNH BÀY DỰ ÁN THAM DỰ CUỘC THI**

**IU STARTUP DEMO DAY 2020**

**PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG**

**Tên dự án : IELTS TINDER**

**Loại hình :**Ý tưởng

**Lĩnh vực :**Giáo dục

**Người hướng dẫn :**

**Thông tin về các thành viên tham gia dự án:**

1. Họ và tên trưởng nhóm: Vũ Thùy Trang

2. Khoa/Bộ môn: Ngôn Ngữ Anh

3. MSSV: ENENIU18069

4. Số điện thoại: 0329339532 Email: trangvu9533@gmail.com

5. Danh sách thành viên trong nhóm:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Khoa/Bộ môn** | **MSSV** | **SĐT** | **Email** |
| 1 | Trần Nguyễn Anh Thư | Logistics & Quản lý chuỗi cung ứng | IELSIU18146 | 0834228284 | athu.tran1106@gmail.com |
| 2 | Ninh Thuận Nhi | Ngôn Ngữ Anh | ENENIU17035 | 0949224726 | ninhthuannhi@gmail.com |

**PHẦN II: THÔNG TIN DỰ ÁN**

**1. Tóm tắt dự án:**



Trong những năm gần đây, IELTS đã và đang khẳng định uy tín của một kỳ thi đánh giá khả năng sử dụng tiếng Anh phổ biến nhất trên thế giới. Khi nhu cầu học và thi càng cao, ở mỗi kỹ năng của bài thi, lại có những nhu cầu riêng biệt để đáp ứng quá trình ôn luyện của người học. Với những thí sinh không sử dụng tiếng Anh như ngôn ngữ bản địa cũng như những người tự học IELTS, kỹ năng nói (Speaking) là một trong những kỹ năng “khó chiều” nhất về mặt tìm bạn nói thích hơp hoặc thiếu môi trường.

Lấy cảm hứng từ dịch vụ hẹn hò trực tuyến nổi tiếng Tinder, IELTS TINDER ra đời nhằm đánh mạnh vào kỹ năng Speaking với mong muốn giúp người dùng tìm được một cộng đồng/ bạn đồng hành phù hợp cũng như cung cấp những tính năng đánh giá tiến trình học IELTS Speaking một cách khách quan nhất có thể cho cộng đồng các sĩ tử IELTS.

**2. Tổng quan dự án:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| - Khi nhu cầu học và thi IELTS càng cao, ở mỗi kỹ năng của bài thi, kỹ năng nói (Speaking) là một trong những kỹ năng “khó chiều” nhất về mặt tìm bạn nói thích hơp hoặc thiếu môi trường. | **GIẢI PHÁP - HOẠT ĐỘNG CHÍNH**   * Cung cấp dịch vụ kết nối giáo dục trực tuyến: * Đánh giá năng lực đầu vào dựa trên kết quả chấm thực tế của các giám khảo (mentors) và theo dõi tiến trình người dùng . * Ghép đôi người dùng dựa trên hệ thống các tiêu chí. * Tạo ra một cộng đồng đánh giá và trao đổi thông qua các hoạt động tương tác. | **GIÁ TRỊ**  **MANG LẠI**   * **Giá trị đặc biệt của ứng dụng:** * Tiết kiệm chi phí thi thử IELTS SPEAKING. * Tiết kiệm chi phí đi lại, thời gian. * Nhận đánh giá và phản hồi mang tính xây dựng từ đội ngũ mentors có chuyên môn. * Mang lại đánh giá khách quan từ cộng đồng. * **Giá trị lên xã hội***:* * Tạo cầu nối giữa các sỹ tử IELTS linh hoạt về mặt thời gian và địa lý. | | **LỢI THẾ**  **CẠNH TRANH**    - Tính phân hóa và có chọn lọc.  - Tính cộng đồng.  - Tính lộ trình hóa theo từng cá nhân.  - Tính linh hoạt và thuận tiện. | **PHÂN KHÚC KHÁCH HÀNG**  -Thị trường: thí sinh có dự định thi IELTS.   * Nhóm tuổi: 15-30 * Điều kiện kinh tế:   + Đối với học sinh/ sinh viên: từ 2 triệu/ tháng và có thêm nguồn hỗ trợ từ gia đình  + Đối với người đã đi làm: thu nhập từ mức trung bình trở lên (khoảng 6 triệu/ tháng) |
| **NGUỒN LỰC CHÍNH**     * Công nghệ: goldwave, zoom , … ( chi tiết ở bản mô tả bên dưới) * Con người: đội ngũ mentors, examiners, đội ngũ duy trì web, BOD… * Tài chính: từ các nguồn tài trợ và phí thu được từ dịch vụ. | **CÁC KÊNH THÔNG TIN VÀ KÊNH PHÂN PHỐI**   * Thông qua fanpage chính thức trên facebook của IELTS TINDER (kênh thông tin) * Đồng thời thông qua fanpage của các trung tâm anh ngữ đối tác (kênh phân phối). |
| **CẤU TRÚC CHI PHÍ**    *\* Liệt kê toàn bộ chi phí cần thiết để duy trì doanh nghiệp (VD: phí điều hành, thuê mặt bằng, v.v.).*   * **Giai đoạn đầu:**   - Phí thiết lập web:  Thiết kế đồ hoạ  Tiền thuê Server   * **Giai đoạn lâu dài** * Phí duy trì web:   Tên miền  Thuê hosting   * Phí trả cho mentors | | | **DÒNG DOANH THU**  *\* Mô tả dòng tiền mà doanh nghiệp thu được từ việc cung cấp giá trị (VD: Phí dịch vụ, Quảng cáo, Phí môi giới, v.v.).*  - Phí dịch vụ khi người dùng mua các gói Premium  - Phí chạy quảng cáo trên ứng dụng  - Phí giới thiệu học viên giúp trung tâm Anh ngữ | | |

**3. Chi tiết dự án:** *(tối đa 05 trang A4)*

a) Tính cần thiết của sản phẩm/ dịch vụ.

b) Sự khác biệt (tính độc đáo, sáng tạo) – khả năng cạnh tranh.

c) Kế hoạch thực hiện (sản xuất, truyền thông, bán hàng, tài chính (3 năm), nhân sự, v.v.).

d) Những khó khăn, thuận lợi trong nghiên cứu và phát triển dự án.

e) Những tác động xã hội mà dự án mang lại.

1. **TÊN DỰ ÁN**

Trong những năm gần đây, IELTS đã và đang khẳng định uy tín của một kỳ thi đánh giá khả năng sử dụng tiếng Anh phổ biến nhất trên thế giới. Khi nhu cầu học và thi càng cao, ở mỗi kỹ năng của bài thi, lại có những nhu cầu riêng biệt để đáp ứng quá trình ôn luyện của người học. Với những thí sinh không sử dụng tiếng Anh như ngôn ngữ bản địa cũng như những người tự học IELTS, kỹ năng nói (Speaking) là một trong những kỹ năng “khó chiều” nhất về mặt tìm bạn nói thích hơp hoặc thiếu môi trường.

Lấy cảm hứng từ dịch vụ hẹn hò trực tuyến nổi tiếng Tinder, IELTS TINDER ra đời nhằm đánh mạnh vào kỹ năng Speaking với mong muốn giúp người dùng tìm được một cộng đồng/ bạn đồng hành phù hợp cũng như cung cấp những tính năng đánh giá tiến trình học IELTS Speaking một cách khách quan nhất có thể cho cộng đồng các sĩ tử IELTS.

**2.**    **VẤN ĐỀ CẦN GIẢI QUYẾT LÀ GÌ?**

* Giải quyết nhu cầu tìm và ghép đôi bạn nói (speaking partner) dựa trên hệ thống các tiêu chí một cách nhanh chóng và hiệu quả.
* Giải quyết nhu cầu được đánh giá thường xuyên trình độ hiện tại của bản thân để xây dựng phương pháp học phù hợp.
* Giúp xây dựng cồng động cho phép người dùng post bài nói của mình nhằm mục đích trao đổi/ học tập giữa các sỹ tử, đồng thời cũng tạo ra một “ngân hàng” bài nói mẫu cho các người dùng khác tham khảo cho việc học của họ.
* Giúp những thí sinh không đủ điều kiện tiếp cận bài thi thử trực tiếp thêm tự tin và giảm bớt áp lực trong kỳ thi thật.

**3.**    **ĐÃ CÓ NHỮNG GIẢI PHÁP NÀO HIỆN NAY ĐỂ XỬ LÝ VẤN ĐỀ TRÊN HẠN CHẾ LÀ GÌ?**

Những vấn đề nêu trên hiện nay trên thị trường đã có những giải pháp riêng lẻ cụ thể, nhưng một số hạn chế vẫn còn tồn tại.

* *Với nhu cầu tìm bạn nói: sự ra đời của các ứng dụng trung gian và các diễn đàn, cộng đồng người học IELTS trên các trang mạng xã hội*

Một số ứng dụng có chức năng ghép đôi nhưng thường là giữa một giáo viên/ người hướng dẫn bản xứ và người học, vì vậy chi phí cho việc ghép đôi khiến độ phủ sóng của ứng dụng hạn chế với một số không ít người dùng.

Việc kết nối của các ứng dụng trung gian thường không phân dạng/ lĩnh vực General/ Academic IELTS, hoặc thậm chí không liên quan đến các dạng đề IELTS, thay vào đó là kĩ năng giao tiếp phổ thông.

Khi sử dụng các trang mạng diễn đàn và cộng đồng người học IELTS trên các trang mạng xã hội, một ví dụ nổi bật là Facebook, người dùng phải trải qua hàng loạt thao tác tìm kiếm, đăng bài, chọn lọc, kết bạn,…

Ngoài ra, sự xao nhãng đến từ các mạng xã hội cũng ảnh hưởng không ít đến tiến trình của người học.

* *Với nhu cầu được đánh giá và những áp lực khi thực hiện bài thi nói: học ở trung tâm và những bài thi thử miễn phí của trung tâm hoặc các tổ chức giáo dục*

Thời gian học ở trung tâm sẽ không đáp ứng đủ với các sĩ tử muốn luyện thêm kỹ năng nói sau giờ học.

Với chi phí và giá thành hiện nay, không phải ai cũng có đủ điều kiện để tham gia các khóa học ở trung tâm cũng như về mặt địa lý, các sĩ tử ở tỉnh lẻ và vùng sâu vùng xa sẽ gặp bất lợi.

Những bài thi thử miễn phí chỉ được tổ chức với số lần hạn chế trong một tháng, và thời gian sẽ không linh hoạt theo thời gian biểu của riêng từng cá nhân.

**4.**    **GIẢI PHÁP BẠN ĐỀ XUẤT LÀ GÌ**

**Các chức năng chính của ứng dụng**

* Đánh giá năng lực đầu vào người dùng dựa trên kết quả chấm thực tế của các giám khảo (mentors).
* Ghép đôi người dùng dựa trên hệ thống các tiêu chí.
* Xây dựng một diễn đàn (cồng động) (mô hình thu nhỏ nhu Facebook) giữa những sỹ tử IELTS.
* **Nền tảng ghép đôi được xây dựng theo các tiêu chí sau:**
* **Cá nhân người dùng**
* Band điểm mục tiêu (target)
* Thời gian cần đề ra đạt target
* Năng lực đánh giá đầu vào
* **Tiêu chí từ bạn nói**
* Giới tính
* Tuổi
* Nơi sống
* Thời gian luyện tập mong muốn
* Target
* Năng lực
* Những đoạn ghi âm bài luyện tập được thu trên ứng dụng, dưới sự cho phép của người dùng, sẽ được đăng lên một bảng tin (News Feed) theo giao diện của một mạng xã hội nhằm tạo ra một cộng đồng đánh giá và trao đổi thông qua tương tác bằng các bình luận (comment), nút thích (like) và hành động theo dõi (following).
* Cung cấp ngân hàng đề thi và đáp án mẫu.

**Mô phỏng giao diện**

**Các giai đoạn xây dựng ứng dụng**

# Nền tảng ứng dụng

Nền tảng gồm hai giai đoạn phát triển:

* Giai đoạn phát triển ban đầu: *ứng dụng mạng.*
* Giai đoạn phát triển lâu dài: kết hợp phát triển *ứng dụng di động.*

**1.1. Ứng dụng mạng (Web Application)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Thuận lợi** | **Hạn chế** |
| * Ứng dụng web có đặc tính đa nền tảng (cross-platform). Có nghĩa là ứng dụng có thể được sử dụng trên hầu hết các thiết bị từ máy tính bàn, máy tính xách tay, máy tính bảng và thiết bị di động. * Đối với thiết bị di động nói riêng, ứng dụng dược phát triển độc lập mà không cần quan tâm đến hệ điều hành của thiết bị, góp phầnnâng cao tỉ lệ người dùng ứng dụng. * Người dùng không cần thực hiện các bước cài đặt rườm rà mà kết nối trực tiếp với ứng dụng thông qua Internet, nhờ đó tiết kiệm bộ nhớ và tài nguyên thiết bị. | * Ứng dụng hầu như không thể sử dụng khi không có kết nối mạng Internet. (**Tuy nhiên, với những đột phá trong công nghệ kết nối mạng (mạng 5G, mạng băng thông rộng 5GHz) thì đây là vấn đề có thể khắc phục).** * Riêng đối với lĩnh vực học thông qua ứng dụng, người dùng đã quen với việc sử dụng ứng dụng di động (mobile app). |

## 1.2. Kết hợp ứng dụng di động (Mobile Application)

Sau khi ứng dụng trên nền tảng mạng đã vào giai đoạn ổn định ứng dụng sẽ tiếp tục được phát triển trên nền tảng di động (cụ thể trên 2 hệ điều hành chính là Android và iOS).

# Các tính năng cốt lõi

**2.1. Ước tính band điểm người dùng**

Tính năng được chia thành hai giai đoạn phát triển:

* Giai đoạn phát triển ban đầu
* Giai đoạn phát triển lâu dài

### 2.1.1. Giai đoạn ban đầu

Các bài nghe của người dùng sẽ trải qua một số bước lọc sóng âm trên phần mềm [Goldwave](https://vi.wikipedia.org/wiki/GoldWave) và phân loại dựa trên [Google API Speech-to-Text](https://cloud.google.com/speech-to-text/docs) (với chức năng không chỉ chuyển bài nói thành văn bản và phân tích cú pháp + ngữ cảnh).

### 2.1.2. Giai đoạn phát triển lâu dài

* Xây dựng một hệ thống với các [mô hình thống kê (model)](https://vi.wikipedia.org/wiki/M%C3%B4_h%C3%ACnh_th%E1%BB%91ng_k%C3%AA) dựa trên công nghệ [học máy (machine learning)](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%E1%BB%8Dc_m%C3%A1y) như [mạng thần kinh nhân tạo (artificial neural network)](https://vi.wikipedia.org/wiki/M%E1%BA%A1ng_th%E1%BA%A7n_kinh_nh%C3%A2n_t%E1%BA%A1o) và [học sâu (deep learning)](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%E1%BB%8Dc_s%C3%A2u).
* Công cụ [Tensorflow](https://vi.wikipedia.org/wiki/TensorFlow) được dùng cho việc xây dựng hệ thống machine learning.

## 2.2. Ghép đôi người dùng

Tính năng được chia thành hai giai đoạn phát triển:

* Giai đoạn phát triển ban đầu
* Giai đoạn phát triển lâu dài

### 2.2.1. Giai đoạn phát triển ban đầu

* Lựa chọn kết hợp tính năng của bên thứ ba (third party application) là [Zoom](https://en.wikipedia.org/wiki/Zoom_Video_Communications) thông qua [Zoom API](https://marketplace.zoom.us/docs/api-reference/using-zoom-apis).

### 2.2.2. Giai đoạn phát triển lâu dài

# 2.3. Xây dựng và kết nối cộng đồng

* Ứng dụng [Laravel Framework](https://en.wikipedia.org/wiki/Laravel) + [October CMS (Content Management System)](https://en.wikipedia.org/wiki/October_(CMS)) vào xây dựng một cộng đồng trực tuyến.

**Lợi nhuận từ dự án**

Dự án thu lợi nhuận từ gói các tính năng cao cấp (gói Premium) và việc chạy quảng cáo trong ứng dụng. Gói Premium bao gồm:

* Tính năng không giới hạn số người cho phép ghép đôi ở cùng một thời điểm.
* Tính năng đánh giá band điểm 2 lần/ tháng với điều kiện tài khoản vẫn khả dụng.

**Lợi ích kinh tế - xã hội**

Dự án nếu được thực hiện sẽ là chìa khóa giải tỏa tâm lý “cô đơn” của những người có nhu cầu học và ôn luyện IELTS Speaking với mong muốn tìm được người bạn đồng tập luyện hợp ý cũng như những thắc mắc về khả năng hiện tại và liệu rằng mình cần cải thiện khả năng nói ở điểm nào, hay, lộ trình học đã hợp lý chưa. Người dùng, ngoài ra, sẽ tiết kiệm được chi phí đăng ký và đi lại cho những kỳ thi thử qua chức năng đánh giá band điểm của ứng dụng.